

Số: 146 /KH-UBND

Sóc Trăng, ngày 12 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH

Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Sóc Trăng chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 23/6/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giảm nghèo bền vững đến năm 2030;

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ tỉnh Sóc Trăng lần thứ XIV và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2025;

Thực hiện Quyết định số 666/QĐ-TTg ngày 02/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025;

Công tác giảm nghèo bền vững là chủ trương lớn, nhất quán của Đảng, Nhà nước ta; là nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên, lâu dài của hệ thống chính trị và toàn xã hội, góp phần thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân. Thành tựu về giảm nghèo có ý nghĩa rất to lớn, khẳng định ý chí quyết tâm cao của toàn Đảng, toàn dân ta trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, thể hiện tính ưu việt và bản chất tốt đẹp của chế độ ta.

Nhằm tiếp tục phát huy tinh thần trách nhiệm, ghi nhận, cổ vũ, động viên, khích lệ sự quan tâm của các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh và trên cơ sở những kết quả đã đạt được trong công tác giảm nghèo, thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững của tỉnh trong thời gian qua, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Sóc Trăng chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021-2025 (gọi tắt là Phong trào thi đua), cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Phát huy tinh thần đoàn kết, sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, toàn xã hội và cộng đồng trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tinh thần chủ động sáng tạo của mỗi cá nhân, tập thể, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn xã hội góp phần thực hiện thắng lợi chính sách, chương trình giảm nghèo của Đảng và Nhà nước; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân về công tác giảm nghèo.

b) Phát huy kết quả đạt được trong triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững

của tỉnh trong thời gian qua. Tổ chức Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm đạt từ 2% - 3%; cải thiện sinh kế và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo, từ đó góp phần hoàn thành các chỉ tiêu thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh.

c) Đẩy mạnh, nâng cao chất lượng Phong trào thi đua “Sóc Trăng chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, khơi dậy ý chí tự lực, tự cường, phát huy nội lực vươn lên “thoát nghèo, xây dựng cuộc sống ấm no” của người dân và cộng đồng, phấn đấu “Vì tỉnh Sóc Trăng không còn đói nghèo”.

d) Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động, ý thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và toàn xã hội đối với công tác giảm nghèo bền vững; xác định công tác giảm nghèo góp phần quan trọng tạo động lực cho phát triển bền vững của đất nước, phát triển kinh tế phải gắn với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, đặt con người là trung tâm của sự phát triển trong điều kiện mới. Huy động nguồn lực toàn xã hội thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững.

2. Yêu cầu

a) Việc thực hiện Phong trào thi đua phải trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên trong các phong trào thi đua của các cấp, các ngành, địa phương, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở và hoạt động của các cụm, khối thi đua giai đoạn 2021-2025.

b) Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng từ tỉnh đến cơ sở với hình thức đa dạng, nội dung phong phú, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi ngành, mỗi địa phương; phát huy được tinh thần tự nguyện, sáng tạo của các tầng lớp nhân dân.

c) Kịp thời phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, phổ biến những sáng kiến, kinh nghiệm hay, những cách làm sáng tạo trong thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo; đồng thời biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THI ĐUA

1. Đối tượng thi đua: Các sở, ban ngành tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn thể tỉnh, các Hội cấp tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng tại tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn, các khóm, ấp, các doanh nghiệp, các hộ gia đình trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

2. Thời gian thi đua: Phong trào thi đua được phát động và thực hiện từ năm 2021 đến năm 2025.

III. NỘI DUNG THI ĐUA VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Nội dung Phong trào thi đua

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, nhân dân về ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác giảm nghèo; tạo sự đồng thuận của toàn xã hội về giảm nghèo và bảo đảm an sinh xã hội, khơi dậy tinh thần tự lực vươn lên thoát nghèo của người dân và cộng đồng.

- Ủy ban nhân dân các cấp trong tỉnh đề ra nội dung, giải pháp giảm nghèo đặc thù của địa phương, bố trí và huy động đa dạng nguồn lực cho địa bàn nghèo nhằm giảm hộ nghèo, tăng hộ khá, giàu. Xây dựng, nhân rộng các mô hình giảm nghèo có hiệu quả, sáng kiến hay, phù hợp nhằm nâng cao năng lực sản xuất, kinh doanh cho hộ nghèo, cận nghèo. Gắn Phong trào thi đua với Phong trào “Sóc Trăng chung sức xây dựng nông thôn mới”. Các địa phương tập trung thi đua đẩy mạnh thực hiện chính sách phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường kết nối vùng phát triển với vùng khó khăn; hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư ở những địa bàn khó khăn, gắn với bảo đảm quốc phòng - an ninh. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch, tổ chức thực hiện di dời dân cư, bảo đảm sinh kế bền vững và an toàn cho dân cư tại các vùng thường xuyên chịu tác động của thiên tai, biến đổi khí hậu, khu vực rừng đặc dụng. Quan tâm giải quyết đất sản xuất, đất ở phù hợp, tạo việc làm, bảo đảm các dịch vụ y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường, thông tin và dịch vụ xã hội khác cho người nghèo, nhất là đối với đồng bào dân tộc thiểu số.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia công tác giảm nghèo bền vững và an sinh xã hội; tiếp tục triển khai cuộc vận động vì người nghèo nhân Tháng cao điểm vì người nghèo hàng năm; giám sát việc bình xét thi đua thực hiện Phong trào của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

- Khóm, ấp, cộng đồng thi đua đoàn kết giúp nhau giảm nghèo và từng bước làm giàu; hỗ trợ người nghèo tham gia lao động, phát triển sản xuất, làm kinh tế giỏi, vươn lên thoát nghèo.

- Vận động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan giúp đỡ các xã đặc biệt khó khăn; cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền và đảng viên giúp đỡ hộ nghèo, địa bàn khó khăn.

- Khuyến khích các doanh nghiệp thi đua giúp đỡ các xã đặc biệt khó khăn; vận động các hộ khá giả giúp đỡ hộ nghèo.

- Các hộ gia đình thi đua tham gia lao động, phát triển sản xuất, làm kinh tế, thoát nghèo bền vững và giúp đỡ các cá nhân, hộ gia đình khác cùng thoát nghèo, xây dựng cuộc sống âm no.

2. Giải pháp thực hiện Phong trào thi đua

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp trong tỉnh; nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện phong trào thi đua, sơ kết, tổng kết và khen thưởng cho tập thể, cá nhân, hộ gia đình có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua.

- Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh, Ủy ban nhân dân các cấp và các cụm, khối thi đua thuộc tỉnh căn cứ vào đặc điểm tình hình, yêu cầu, nhiệm vụ tổ chức thực hiện Phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả; tuyên truyền tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, tạo sự đồng thuận của toàn xã hội và phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị; triển khai sâu rộng Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, tránh hình thức, lãng phí; sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm và tiến hành tổng kết Phong trào thi đua vào năm 2025.

- Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Nội vụ và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông đẩy mạnh công tác tuyên truyền, xây dựng các chuyên trang chuyên mục, tăng cường thời lượng nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những mô hình hay, cách làm mới, tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc trong thực hiện Phong trào thi đua.

- Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức các đoàn kiểm tra tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở một số địa phương, đơn vị hàng năm và tiến hành tổng kết Phong trào thi đua vào năm 2025.

IV. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

a) Đối với các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn thể, Hội cấp tỉnh:

- Hoàn thành có chất lượng, đúng thời hạn các văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách, chương trình giảm nghèo theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

- Chủ động, tích cực nghiên cứu, rà soát, kiến nghị sửa đổi, bổ sung các chính sách giảm nghèo phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tế; khuyến khích và phát huy vai trò của cộng đồng, tập trung ưu tiên, hỗ trợ cho các địa bàn nghèo, vùng đặc biệt khó khăn thực hiện có hiệu quả chính sách, chương trình giảm nghèo.

- Tích cực hướng dẫn, hỗ trợ các địa bàn nghèo thực hiện có hiệu quả chính sách, chương trình giảm nghèo.

- Chủ động, tích cực huy động nguồn lực, có nhiều sáng kiến, mô hình giảm nghèo bền vững được nhân rộng, giúp cho người nghèo tham gia phát triển sản xuất kinh doanh, làm kinh tế giỏi, ổn định cuộc sống, vươn lên thoát nghèo bền vững, không tái nghèo.

b) Đối với các huyện, thị xã, thành phố:

- Xây dựng và triển khai có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn; đề ra các nội dung, giải pháp thiết thực, phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương; bố trí ngân sách địa phương ưu tiên đầu tư, hỗ trợ cho các xã, khóm, ấp nghèo trên địa bàn.

- Phân bổ, sử dụng kinh phí đúng chế độ và quyết toán đúng thời gian quy định. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

- Có nhiều giải pháp, sáng kiến hiệu quả trong triển khai, tổ chức Phong trào thi đua.

- Chủ động, tích cực huy động các nguồn lực trong xã hội để thực hiện các mục tiêu giảm nghèo bền vững.

- Phân đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn hàng năm từ 2,5 - 3,5%/năm (trong đó, phân đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo dân tộc Khmer trên địa bàn hàng năm từ 3 - 4%/năm) trong 3 năm liên tục trước khi trình khen thưởng (theo chuẩn mới, giai đoạn 2021 - 2025).

c) Đối với xã, phường, thị trấn:

- Triển khai có hiệu quả chương trình, kế hoạch công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn; đề ra các nội dung, giải pháp thiết thực, phù hợp với tình hình và điều kiện của địa phương; ưu tiên hỗ trợ các nhóm, ấp nghèo trên địa bàn.

- Sử dụng nguồn kinh phí đúng mục đích, chế độ và quyết toán đúng thời gian quy định. Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý cấp trên.

- Tích cực huy động các nguồn lực trong xã hội để thực hiện các mục tiêu giảm nghèo bền vững; có quy chế quản lý, duy trì, thu hồi và luân chuyển phần vốn của ngân sách nhà nước hỗ trợ, cho vay ưu đãi thực hiện các dự án, mô hình giảm nghèo.

- Phân đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn hàng năm từ 3 - 4%/năm (trong đó, phân đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo dân tộc Khmer trên địa bàn hàng năm từ 3 - 4%/năm) trong 3 năm liên tục trước khi trình khen thưởng (theo chuẩn mới, giai đoạn 2021 - 2025).

d) Đối với Khóm, ấp, tổ dân phố, khu dân cư:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách, chương trình giảm nghèo trên địa bàn. Hỗ trợ vốn, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ thuật để hộ nghèo phát triển sản xuất kinh doanh, ổn định cuộc sống và thoát nghèo.

- Huy động có hiệu quả nguồn lực từ nhân dân, cộng đồng để thực hiện các chính sách, chương trình giảm nghèo.

- Điều kiện sống, thu nhập của người nghèo trên địa bàn được cải thiện rõ rệt, tiếp cận ngày càng thuận lợi với các dịch vụ xã hội cơ bản về việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin.

- Phân đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn hàng năm từ 4%/năm (trong đó, phân đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo dân tộc Khmer trên địa bàn hàng năm từ 3 - 4%/năm), theo chuẩn mới, giai đoạn 2021 - 2025.

đ) Đối với hộ gia đình:

- Đối với hộ gia đình không phải hộ nghèo: Có những việc làm thiết thực giúp hộ nghèo, hộ cận nghèo thoát nghèo bền vững (tạo việc làm, hỗ trợ vốn, giống, kỹ thuật...). Có nhiều đóng góp, hỗ trợ hiệu quả, sáng tạo cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo để phát triển sản xuất, làm kinh tế, thoát nghèo bền vững.

- Đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo: Có ý thức, trách nhiệm tự nguyện đăng ký thoát nghèo, có nhiều sáng kiến, cách làm hay, hiệu quả trong lao động, phát triển sản xuất, làm kinh tế và thoát nghèo bền vững; sử dụng vốn vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội đúng mục đích, trả lãi, trả gốc đúng hạn, đạt hiệu quả sử dụng.

e) Đối với cán bộ, công chức, viên chức làm công tác giảm nghèo:

- Cán bộ, công chức, viên chức, người làm công tác giảm nghèo có sáng kiến trong việc xây dựng, tham mưu ban hành cơ chế, chính sách; hướng dẫn, tham gia tổ chức thực hiện công tác giảm nghèo.

- Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan giúp đỡ các xã đặc biệt khó khăn và người nghèo.

f) Đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh:

- Có những đóng góp cụ thể, thiết thực trong thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh.

- Liên kết, phối hợp sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm của người nghèo; triển khai thực hiện các mô hình giảm nghèo, đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho người thuộc hộ nghèo và cận nghèo. Hỗ trợ phát triển các dự án, mô hình giảm nghèo phù hợp với người nghèo.

- Hệ thống Ngân hàng các cấp hoặc các tổ chức tín dụng thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo,...

2. Hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng hàng năm:

Trên cơ sở triển khai thực hiện phong trào thi đua, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có thể xem xét quyết định khen thưởng theo thẩm quyền đối với các tập thể, cá nhân có thành tích tốt trong thực hiện Phong trào thi đua; đồng thời, quan tâm phát hiện, xây dựng các mô hình, điển hình tiên tiến trong Phong trào thi đua để giới thiệu về Sở Nội vụ tuyên truyền, nhân rộng và xem xét đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng theo quy định.

b) Khen thưởng sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua:

- Các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xét chọn các tập thể, cá nhân, hộ gia đình, ... có thành tích xuất sắc, tiêu biểu và đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo hướng dẫn của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng theo quy định.

- Khen thưởng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu cho Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xét chọn các tập thể, cá nhân, doanh nghiệp, hộ gia đình,... đạt thành tích xuất sắc, tiêu biểu trong Phong trào thi đua trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét khen thưởng theo thẩm quyền.

V. TIỀN ĐỘ THỰC HIỆN

1. Năm 2021 - 2022: Xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện.
2. Giai đoạn 2022 - 2025: Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các cấp trong tỉnh tổ chức thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; căn cứ vào tình hình thực tiễn để chủ động tiến hành khen thưởng hàng năm theo thẩm quyền.
3. Năm 2023: Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, Ủy ban nhân dân các cấp trong tỉnh căn cứ vào tình hình thực tiễn để chủ động tiến hành sơ kết giữa kỳ và khen thưởng theo thẩm quyền.
4. Năm 2025: Sở Nội vụ phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng kết Phong trào thi đua vào dịp tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025; tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác giảm nghèo.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban ngành tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh, các cơ quan Trung ương đóng tại tỉnh có văn bản triển khai và tổ chức thực hiện Phong trào thi đua phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn từng đơn vị để đạt được kết quả thiết thực, góp phần thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu chủ yếu Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của địa phương.
2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn thể tỉnh, tổ chức hội các cấp, các cơ quan thông tin đại chúng tăng cường công tác tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và nhân dân tích cực tham gia Phong trào thi đua để hỗ trợ người thuộc hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn tỉnh có điều kiện vươn lên thoát nghèo bền vững, góp phần thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu trong Chương trình mục tiêu quốc gia và sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.
3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện Phong trào thi đua phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn từng địa phương. Kịp thời phát hiện những điển hình tiên tiến trong Phong trào thi đua để biểu dương, khen thưởng.
4. Các doanh nghiệp, hợp tác xã hưởng ứng Phong trào thi đua bằng những việc làm cụ thể (đóng góp cho quỹ vì người nghèo, các hoạt động từ thiện nhân đạo; liên kết sản xuất kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm...).

5. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp trong tỉnh phối hợp chặt chẽ với Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia cùng cấp thống nhất các nội dung và biện pháp triển khai có hiệu quả Phong trào thi đua. Các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh phụ trách các Cụm thi đua có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện kế hoạch.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội phối hợp với Sở Nội vụ đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, xây dựng báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện Phong trào thi đua.

7. Các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Nội vụ (trước ngày 01 tháng 12 hàng năm) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có nội dung chưa phù hợp, yêu cầu các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản gửi về Sở Nội vụ hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

Trên đây là Kế hoạch Tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Sóc Trăng chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021-2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

(Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 150/KH-UBND ngày 06/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về tổ chức thực hiện Phong trào thi đua “Sóc Trăng chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025).

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐKT TW;
- Ban TĐKT TW (HN và TP.HCM);
- TT.TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Thành viên Hội đồng TĐKT tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành; đơn vị sự nghiệp tỉnh;
- Các Ban Đảng trực thuộc Tỉnh ủy;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh và các Hội, Đoàn thể;
- Các cơ quan Trung ương đóng tại tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các Doanh nghiệp thuộc khối thi đua;
- Lưu: QT, VT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trần Văn Lâu